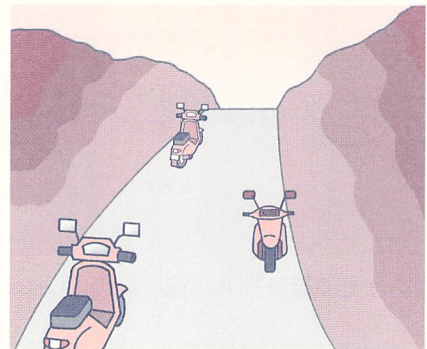


(15) Nơi cấm đậu và cấm dừng xe

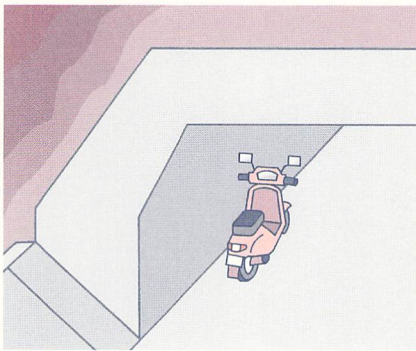
Nơi bị cấm đậu và cấm dừng xe



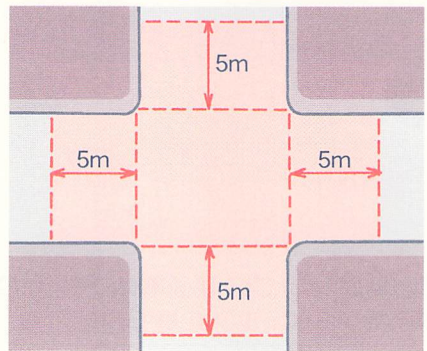
Nơi có biển báo, vạch kẻ đường Cấm đậu và dừng xe.



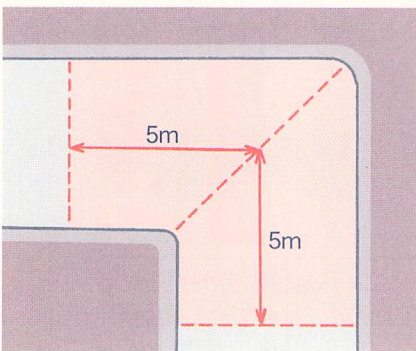
Gần đỉnh dốc lên hoặc cả dốc lên và dốc xuống có độ dốc lớn.



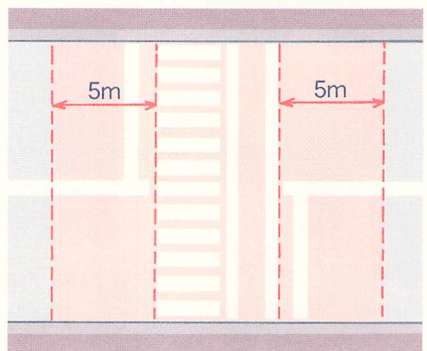
Bên trong đường hầm. (Bất kể có hay không có làn xe đều cấm)



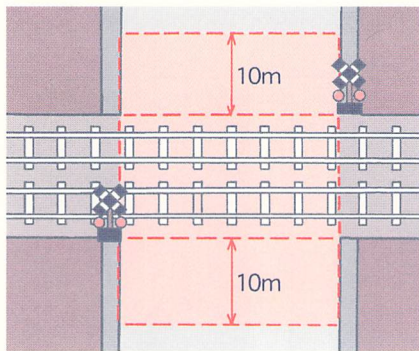
Giao lộ và trong vòng 5m từ góc giao lộ đó.



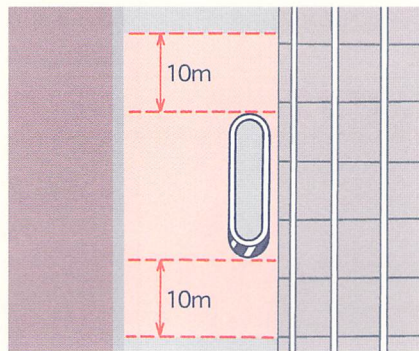
Trong vòng 5m từ góc rẽ của đường.



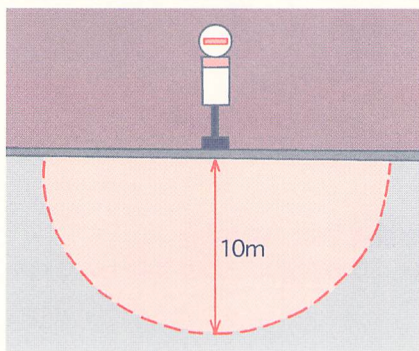
Tại vạch sang đường cho người đi bộ hoặc nơi sang đường cho xe đạp và trong vòng 5m trước sau đó.



Tại nơi chẵn tàu và trong vòng 10m trước sau từ mép của chẵn tàu đó.



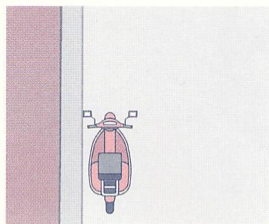
Bên trái vùng an toàn và trong vòng 10m trước sau đó.



Trong vòng 10m từ trụ biển báo của trạm dừng xe điện mặt đất, xe buýt trong giờ lưu thông.

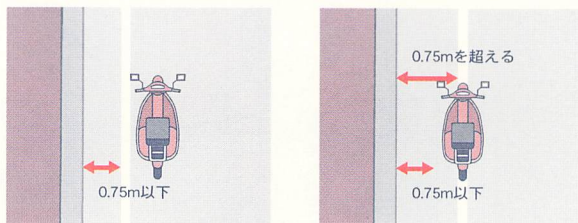
(16) Cách đậu và dừng xe

Trường hợp đường không có vỉa hè, khu vực lề đường



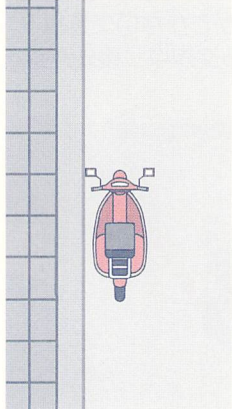
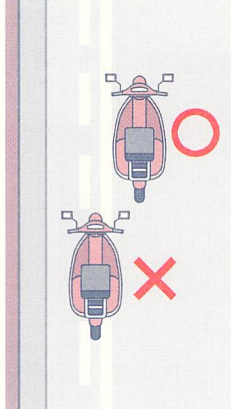
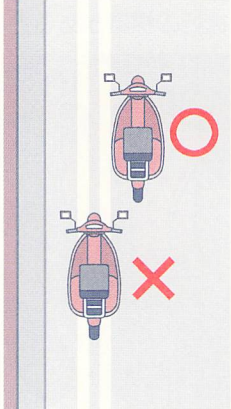
Độc bên trái đường.

Trường hợp đường có khu vực lề đường



Nếu khu vực lề đường **rộng 0.75m trở xuống** thì dọc theo rìa bên trái của đường dành cho xe.

Nếu khu vực lề đường **rộng hơn 0.75m** thì đi vào khu vực lề đường, cách bên trái một khoảng 0.75m trở lên.

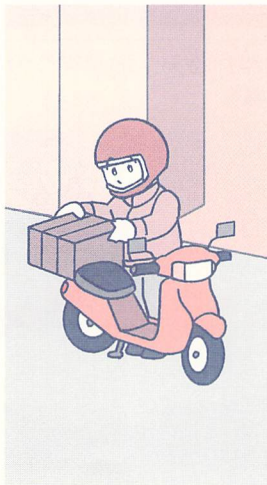
<p>Trường hợp đường có vỉa hè</p>	<p>* Trường hợp đường có khu vực lề đường có 2 vạch liền thì không được phép vào trong</p>	
		
<p>Đọc bên trái đường dành cho xe.</p>	<p>Vạch liền và vạch đứt là “Khu vực lề đường cấm đậu, dừng xe”</p>	<p>2 vạch liền là “Khu vực lề đường dành cho người đi bộ”</p>

Cấm đậu xe mà không chừa khoảng trống

- Cấm đậu xe ở nơi đường không có đủ khoảng trống 3, 5m trở lên từ bên phải xe.
- Trường hợp được chỉ định khoảng trống bằng biển báo thì phải chừa khoảng trống bên phải xe từ số qui định trở lên.

Trường hợp có thể đậu xe kể cả không có khoảng trống

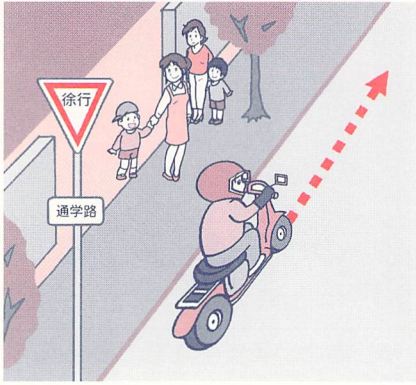
- Trường hợp **bóc dỡ hàng** và người lái xe có thể lái xe ngay được.
- Trường hợp bắt buộc để **cứu trợ người bị thương, bị bệnh**.



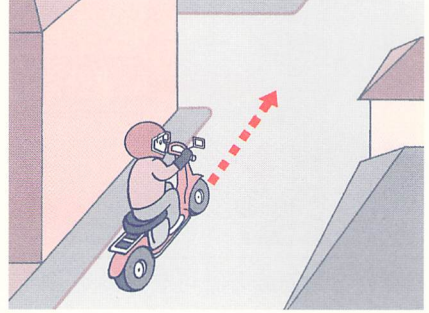
(17) Nhắc lại! thời gian và địa điểm đi chậm

◎ Cùng nhắc lại 1 lần nữa về thời gian và địa điểm đi chậm!

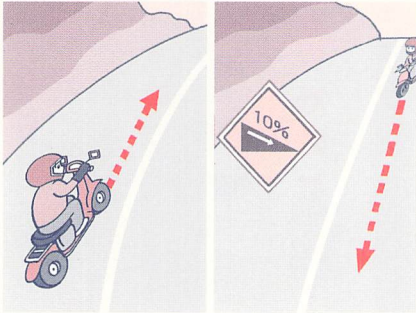
① Nơi có biển báo đi chậm



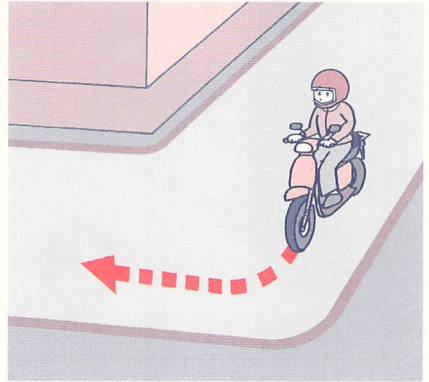
② Giao lộ khó quan sát trái phải (*Ngoại lệ: giao lộ có đèn giao thông, đang đi trên đường ưu tiên)



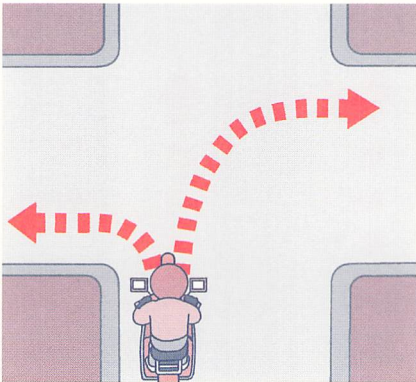
③ Gần đỉnh dốc lên, dốc xuống đứng



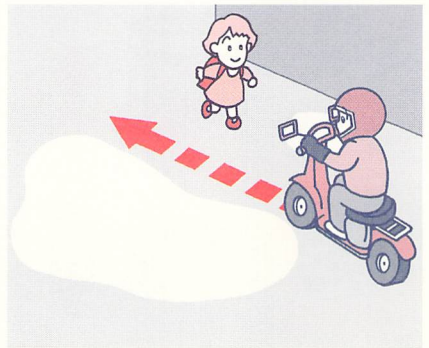
④ Gần ngã rẽ của đường



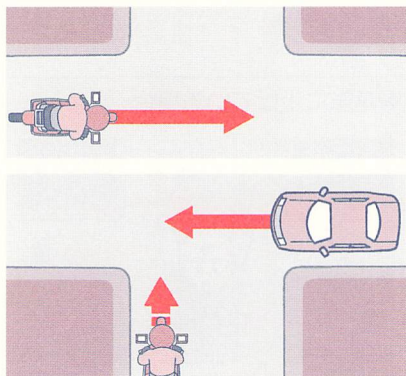
⑤ Khi rẽ trái, phải ở giao lộ



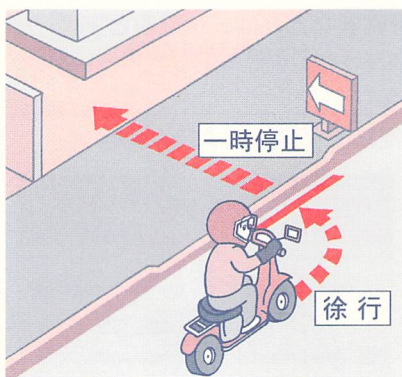
⑥ Khi đi qua đường bùn hoặc vũng nước đọng



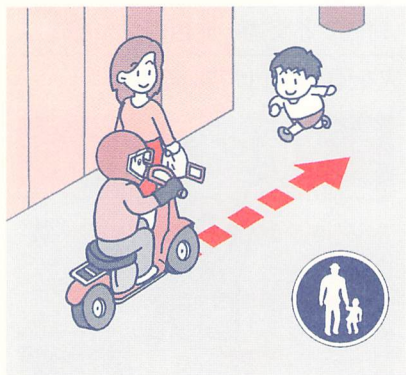
⑦ Khi đi vào đường ưu tiên hoặc đường có bề ngang rộng



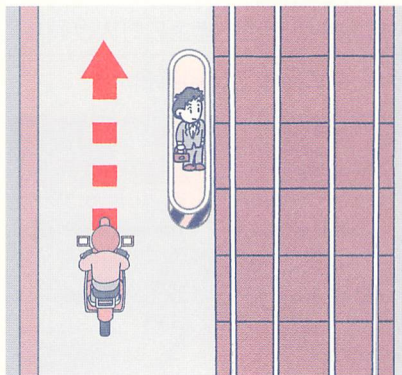
⑧ Khi rẽ trái phải để đi ra khỏi đường



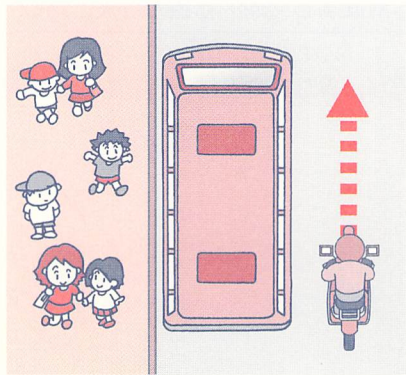
⑨ Khi được phép và đi trên đường dành cho người đi bộ



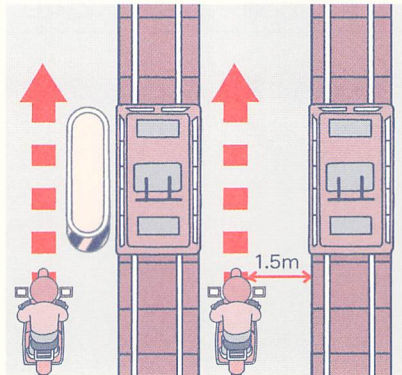
⑩ Khi đi qua bên cạnh vùng an toàn có người đi bộ



⑪ Khi đi qua bên cạnh xe buýt trường học đang dừng để học sinh lên xuống



⑫ Khoảng cách với xe điện đang dừng mà không có người lên xuống 1.5m trở lên

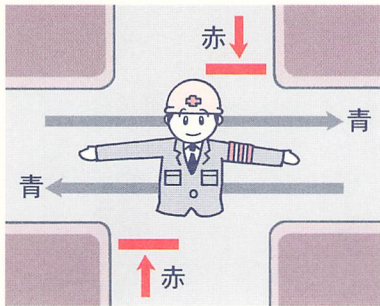


(18) Ý nghĩa tín hiệu tay của cảnh sát giao thông, v. v. . .

* Cảnh sát. . . nghĩa là **cảnh sát** và **nhân viên tuần tra giao thông**.

Ý nghĩa tín hiệu đèn hoặc tín hiệu tay của cảnh sát, . . .

Khi dang ngang cánh tay



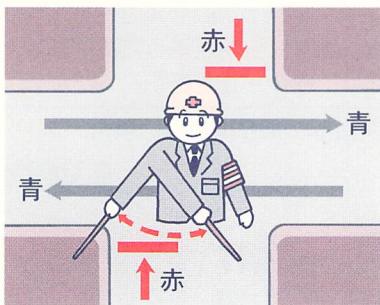
Giao thông song song bằng với đèn xanh
Giao thông đối diện bằng với đèn đỏ

Khi giờ cánh tay thẳng lên



Giao thông song song bằng với đèn vàng
Giao thông đối diện bằng với đèn đỏ

Khi vẫy đèn sang ngang



Giao thông song song bằng với đèn xanh
Giao thông đối diện bằng với đèn đỏ

Khi giờ đèn lên trên đỉnh đầu



Giao thông song song bằng với đèn vàng
Giao thông đối diện bằng với đèn đỏ

Nếu tín hiệu của đèn giao thông và tín hiệu tay hoặc tín hiệu đèn của cảnh sát, . . khác nhau thì tuân theo tín hiệu của **cảnh sát**, . . .